

THIÊN THỨ SÁU: PHÁP CÁC CHÚNG AN CƯ

Bấy giờ, các Tỳ-kheo du hành bất cứ lúc nào, dẫm chết cỏ cây sống, cắt đứt mạng sống chúng sinh, người đời chê trách nói giẫm đạp côn trùng. Phật bảo không nên du hành trong mọi lúc, cho an cư ba tháng có chê trách chung, nên chế luật ni riêng.

Pháp an cư:

Phật bảo có ba thứ an cư: Tiền an cư, an cư, hậu an cư.

- Tiền an cư là ở trước ba tháng. Hậu an cư là ở sau ba tháng.

Luật Thập Tụng nói: Phật chế năm chúng phải an cư. Luật nói: Ni không an cư phạm ba-dật-đề. Tăng đồng với bốn chúng phạm đột-cát-la. Luận Minh Liễu nói: chỗ không có năm lỗi được Trung an cư:

1. Xóm làng rất xa, cầu tìm khó được.
2. Rất gần thành thị, ngăn sự tu hành.
3. Nhiều côn trùng như muỗi kiến, cả người và vật đều tổn.
4. Không có người nường tựa. Người nường tựa phải có năm tính

chất tốt:

- 1) Điều chưa nghe làm cho nghe.
- 2) Đã nghe rồi làm cho thanh tịnh.
- 3) Giải quyết được lười nghỉ.
- 4) Thông đạt không vướng mắc, có chánh kiến.
- 5) Không có thì chủ cung cấp thức ăn, thuốc men thì không thể

an cư.

Luật bản nói: An cư có bốn thứ:

1. Đối thú.
2. Tâm niệm.
3. Quên thành.
4. Đến giới trường đều có duyên y cứ, như trình bày ở dưới:

Pháp Đối thú an cư:

Luật bản nói: Nên bách với người mình nường tựa rằng: Tôi ở chỗ này an cư rồi. Miệng nói: Đại đức nhất tâm niệm: Tôi là Tỳ-kheo nay nường già-lam ..., xóm làng ... tiền tam ngoạt hạ an cư.

Vì phòng xá hư hoại sửa sang (nói ba lần). Luật Ngũ Phần, Luật Thập Tụng nói: Người kia nói đều bạch rằng: Chớ nên buông lung. Đáp thọ trì.

Luật bản nói: Trong hạ nên y vào đệ ngũ luật sư tụng hai bộ luật. Nếu trái phạm Ba-dật-đề. Mùa xuân, hạ y vào bốn loại luật sư, trái thì phạm đột-cát-la. Lý y cứ theo ý luật. Nên hỏi người kia: Nường vào

người trì luật nào?

Đáp: Nướng vào luật sự ...

Luật sư nói: Có nghi nên đến hỏi.

Luật Ngũ Phần nói: Phật dạy! Phải an cư với người trì luật. Nếu chỗ ồn náo, nên ở chỗ bảy ngày qua lại được, tâm niệm xa nướng tựa.

Nếu nướng vào phòng xá, núi rừng thôn dã, đàn-việt, v.v... an cư đều đồng với văn trên. Chỉ đổi thành già-lam là khác. Nếu nói sửa sang phá hoại, thì hạn cục trong trụ xứ tăng, tùy việc so lường bốn chúng ấy mà tác pháp. Chỉ đổi là Tỳ-kheo-ni, Thức-Xoa-ma-na-ni, Sa-di, Sa-di-ni.

Ngoài ra từ đồng với ở trên.

Pháp hậu an cư:

Trong luật nói: Có Tỳ-kheo ngày mười sáu tháng tư, muốn tiền an cư, không đến chỗ ở, ngày mười bảy mới đến. Phật dạy hậu an cư nên y cứ theo văn trên mà nói. Hậu tam nguyệt an cư, văn khác đều như trên.

Nếu ngày mười sáu tháng năm đến, pháp hậu an cư đều y cứ theo trước.

Pháp tâm niệm an cư:

Phật dạy: Nếu không có người nướng tựa, để bạch nên văn tâm niệm an cư nói: Tôi là Tỳ-kheo ..., y vào Tăng-già-lam ..., tiền tam nguyệt hạ an cư (từ khác đồng với ở trên).

Pháp quên kết liên thành:

Bấy giờ, có Tỳ-kheo, đến trú xứ an cư, mà quên không kết. Phật dạy: Nếu vì an cư mà đến thì thành an cư. Luật nói: Vì Tỳ-kheo khách vốn, có hy vọng, bên ngoài đến nhờ chỗ ở có quên khai kết, sẽ có người không thông hạn cục. Nếu vốn có phương tiện, lý chung cả khách chủ.

Pháp đến giới trường và vườn thành an cư:

Bấy giờ, các Tỳ-kheo đến chỗ khác an cư, một chân vào khuôn viên và giới trường, đến khi minh tướng xuất. Như thế hai chân vào khuôn viên vào giới trường mà minh tướng xuất hiện. Như thế hai chân vào khuôn viên, vào giới trường liền qua minh tướng. Phật dạy đều thành an cư. Nếu y theo người giải, hậu an cư có hai cách nên ở trước sau ngày mười sáu ở trung an cư tùy theo ngày được kết.

Pháp thọ nhật:

Bấy giờ, có việc Phật, Pháp, Tăng, tháp. Và duyên cha mẹ, đàn-việt mời thọ giới sám hối và lo người bệnh tìm thuốc, hỏi nghi thỉnh pháp. Các việc như thế không biết làm sao thỉnh. Phật dạy không về kịp

trong ngày thì cho thọ.

Đi bảy ngày về không kịp, lại bảy ngày trở về cho thọ thêm, đi mười lăm ngày không kịp về lại về cho thọ thêm. Đi một tháng kịp thì một tháng nên về, ba loại này thọ nhật đều không thông, đêm không đồng với luật. Lại duyên theo việc làm chỉ là việc phá giới, phi pháp, đều chẳng phải chánh duyên không thành thọ nhật, chính là phá an cư.

Luật Thập Tụng nói: Nên năm chúng an cư, năm chúng thọ nhật đi đến đường, vừa hết phải trở lại giới, vì không có pháp.

Trong Luận Minh Liễu nói: Có pháp thọ lại bảy ngày. Tỳ-kheo ni không có pháp Yết-ma thọ nhật. Nếu có duyên thì khai cho bảy ngày.

Pháp việc xong Yết-ma thọ nhật:

Luật Tăng-kỳ quyển thứ bốn mươi nói: Đường xa nhiều duyên như: Vì việc tháp, việc tăng nên cầu cho làm Yết-ma. Việc xong nên trở về có người thêm tăng bằng lòng, đây là vọng thêm thánh giáo. Yết-ma kia lệ đồng.

- Đại đức tăng xin lắng nghe, Tỳ-kheo ... ở chỗ này an cư mùa mưa, nếu thời giờ của chúng tăng đã đến, tăng bằng lòng cho Tỳ-kheo ... ở chỗ này an cư mùa mưa, vì việc tháp, việc tăng ra ngoài giới, việc xong về lại chỗ này. Các Đại đức tăng nghe, Tỳ-kheo ... vì việc tháp, việc tăng, ra khỏi giới xong lại về chỗ này an cư. Vì tăng bằng lòng nên im lặng, việc này như thế mà làm.

Pháp Yết-ma thọ nhật: Phật pháp truyền về phương Đông số bản pháp Yết-ma xin thọ nhật hoàn toàn thiếu sót không đồng, đều tự ý nói, chưa tìm được chánh giáo. Nay học về tông chỉ, y vào luật bản; vốn đã không xin không thể vọng thêm, lại bỏ các bộ, đồng thời xin thêm nên nói tình xong, người yết-ma nói như vậy:

- Đại đức tăng xin lắng nghe, nếu thời giờ của tăng đã đến, tăng bằng lòng cho Tỳ-kheo ... thọ quá bảy ngày, mười lăm ngày, một tháng ra ngoài giới, vì việc, việc xong trở lại đây an cư, tác bạch như thế.

- Đại đức tăng xin lắng nghe, Tỳ-kheo thọ quá bảy ngày, mười lăm ngày, một tháng ra ngoài giới làm việc ..., việc xong trở lại đây an cư. Trưởng lão nào bằng lòng tăng cho Tỳ-kheo ... thọ quá bảy ngày (mười lăm ngày, một tháng) ra ngoài giới làm việc, xong việc trở lại đây an cư thì im lặng. Vị nào không bằng lòng thì cứ nói lên. Tăng đã bằng lòng cho Tỳ-kheo ... thọ quá bảy ngày (mười lăm ngày, một tháng) ra ngoài giới làm việc ... xong việc trở lại đây an cư rồi, vì tăng bằng lòng nên im lặng, việc này thực hành như thế.

Pháp đối thú thọ nhật:

Luật, luận chỉ cho thọ bảy ngày, đồng thời không có Chánh pháp truyền tụng, trong bạch yết-ma nghĩa cũng không mất.

Luật Thập Tụng nói: Nếu không có Tỳ-kheo, nên theo bốn chúng mà thọ, nên nói như vậy: Trưởng lão nhất tâm niệm, tôi là Tỳ-kheo ..., nay thọ pháp bảy ngày ra ngoài giới làm việc ..., xong việc trở lại đây an cư, bạch cho Trưởng lão biết (nói ba lần). Luật Thập Tụng nói: Khai cho Tỳ-kheo ở một mình được tâm niệm, thọ nhật nên y theo văn trên chỉ trừ nói Đối thú.

Pháp hai nạn mạng, phạm ra ngoài giới:

Trong luật nói: Nếu trong an cư vốn có hai người: Đồng nữ và dâm nữ ả mình muốn đến dụ dỗ Tỳ-kheo. Lại có ác quỷ, kẻ thù, trùng độc, thú dữ. Thuốc men không được như ý sai người hoặc ở đây, chắc chắn vì tội tịnh hạnh và mạng để lại nạn. Phật bảo cho đi.

Theo luận Tỳ-ni-mẫu nói: Dời hạ không phá an cư, các bộ đều không có văn khai cho.

Pháp thọ nhật ra ngoài giới gặp nạn:

Trong luật nói: Tỳ-kheo thọ bảy ngày ra ngoài giới, vì cha mẹ, anh chị có ý giữ lại quá ngày, hoặc do đường trở ngại nên quá hạn.

Phật bảo không mất tuổi, Tăng-kỳ nói: Nếu thọ nhật đi đường không được đi xa, nên về trong ngày, xong việc liền trở về giới.
